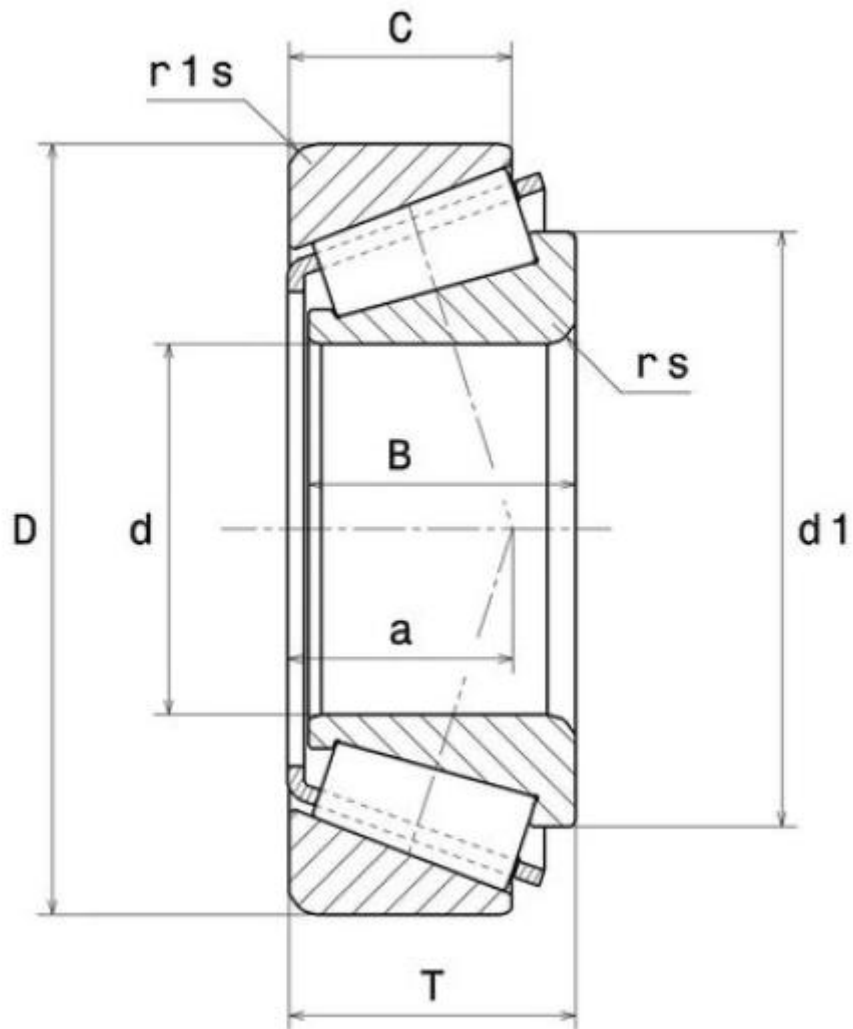


Vòng bi 4T-2789/2729



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính lỗ trục	39,688 mm
D - Đường kính ngoài	76,2 mm
B - Chiều rộng	25,654 mm
C - Chiều rộng vòng ngoài	19,05 mm
T - Tổng chiều rộng	23,812 mm

d1 - Đường kính ngoài vòng trong	55 mm
a - Điểm ứng dụng tải trọng	16 mm
rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	3,5 mm
r1s - Bán kính góc lượn tối thiểu	0,8 mm
Trọng lượng	0,48 kg

HIỆU SUẤT SẢN PHẨM

C - Tải trọng động cơ bản danh định	81 kN
C0 - Tải trọng tĩnh cơ bản danh định	90,5 kN
A2 - Hệ số tuổi thọ định mức	1
e - Trị số giới hạn	0.3
Y0 - Hệ số tải trọng trực tĩnh	1.09
Y2 - Hệ số tải trọng trực trên	1.98
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn dầu	6800 tr/min
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn mỡ	5100 tr/min
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-40 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	120 °C

GIỚI HẠN

da max - Đường kính vai tối đa IR	45 mm
db min - Đường kính vai tối thiểu IR	52 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	70 mm
Db min - Đường kính vai tối thiểu OR	68 mm
ra max - Bán kính góc lượn tối đa	3,5 mm
r1a - Bán kính góc lượn tối đa	0,8 mm